

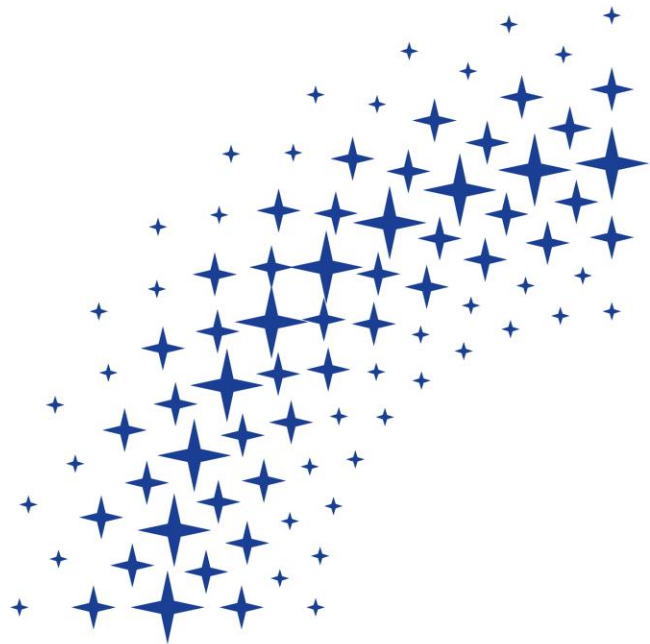


**EVN***PECC4*

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023**

**Khánh Hòa, tháng 04 năm 2024**





# NỘI DUNG CHÍNH

---

1. Ý kiến của Kiểm toán.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023.
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023.
4. Báo cáo tình hình công nợ đến ngày 31/12/2023.
5. Các chỉ số tài chính cơ bản năm 2023.



**EVNPECC4**

# 1. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

## A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

**Head Office** : 02 Trương Sơn St., Ward 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Branch in Hà Nội** : 40 Giang Võ St., Dong Da Dist., Hà Nội City, Vietnam  
**Branch in Nha Trang** : Lot 374/04/01 St. No 13, Lê Hồng Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam  
**Branch in Cần Thơ** : 05-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Rang Dist., Cần Thơ City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kthv@a-c.com.vn  
Tel: +84 (024) 3736 7879 kthv.hn@a-c.com.vn  
Tel: +84 (0258) 246 5151 kthv.nt@a-c.com.vn  
Tel: +84 (0292) 376 4985 kthv.ct@a-c.com.vn



www.a-c.com.vn

Số: 3.0099/24/TC-AC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 20 tháng 3 năm 2024, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.



**EVNPECC4**

# 1. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN (t.t)

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Nha Trang**



**Phan Thị Ngọc Trâm**  
**Thành viên Ban Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0979-2023-008-1  
Người được ủy quyền

**Nguyễn Tiến Lộc**  
**Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4304-2023-008-1

Nha Trang, ngày 20 tháng 3 năm 2024



## 2. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

**EVNPECC4**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số đầu năm	Số cuối năm	Chênh lệch	
				Số tiền	%
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>263.762.769.050</b>	<b>228.587.858.533</b>	<b>-35.174.910.517</b>	<b>-13,34</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	50.994.129.106	42.444.637.336	(8.549.491.770)	-16,77
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	19.000.000.000	9.000.000.000	(10.000.000.000)	-52,63
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	184.726.825.774	167.563.504.256	(17.163.321.518)	-9,29
4	Hàng tồn kho	8.228.553.796	8.649.376.184	420.822.388	5,11
5	Tài sản ngắn hạn khác	813.260.374	930.340.757	117.080.383	14,40
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>142.196.821.860</b>	<b>145.322.610.641</b>	<b>(5.237.197.702)</b>	<b>-3,68</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	238.818.300	234.318.300	-4.500.000	-1,88
2	Tài sản cố định	28.444.712.367	24.317.284.314	(4.127.428.053)	-14,51
3	Bất động sản đầu tư			-	
4	Tài sản dở dang dài hạn	425.149.091	8.788.135.574	8.362.986.483	1.967,1
5	Đầu tư tài chính dài hạn	110.746.654.910	110.633.921.195	(112.733.715)	-0,10
6	Tài sản dài hạn khác	2.341.487.192	1.348.951.258	(992.535.934)	-42,39
<b>III</b>	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>405.959.590.910</b>	<b>373.910.469.174</b>	<b>-40.412.108.219</b>	<b>-9,95</b>

**EVNPECC4**

## 2. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (t.t)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số đầu năm	Số cuối năm	Chênh lệch	
				Số tiền	%
<b>IV</b>	<b><u>Nợ phải trả</u></b>	<b><u>150.620.572.982</u></b>	<b><u>114.931.151.967</u></b>	<b><u>-35.689.421.015</u></b>	<b><u>-23,69</u></b>
1	Nợ ngắn hạn	150.620.572.982	114.931.151.967	-35.689.421.015	-23,69
2	Nợ dài hạn	-	-	-	-
<b>V</b>	<b><u>Nguồn vốn chủ sở hữu</u></b>	<b><u>255.339.017.928</u></b>	<b><u>258.979.317.207</u></b>	<b><u>3.640.299.279</u></b>	<b><u>1,43</u></b>
1	Vốn chủ sở hữu	255.339.017.928	258.979.317.207	3.640.299.279	1,43
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	198.460.160.000	198.460.160.000	-	-
	- Cổ phiếu quỹ	(745.850.060)	(745.850.060)	-	-
	- Quỹ đầu tư phát triển	15.750.789.352	28.206.553.781	12.455.764.429	79,08
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	41.873.918.636	33.058.453.486	(8.815.465.150)	-21,05
	- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản			-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác			-	-
	- Nguồn kinh phí			-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ			-	-
<b>VI</b>	<b><u>Tổng công nguồn vốn</u></b>	<b><u>405.959.590.910</u></b>	<b><u>373.910.469.174</u></b>	<b><u>-32.049.121.736</u></b>	<b><u>-7,89</u></b>

**EVNPECC4**

# 3. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Chênh lệch năm	
				Số tiền	%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	299.704.889.470	202.012.905.877	(97.691.983.593)	-32,60
2	Các khoản giảm trừ doanh thu			-	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	299.704.889.470	202.012.905.877	(97.691.983.593)	-32,60
4	Giá vốn hàng bán	210.253.283.014	141.017.962.996	(69.235.320.018)	-32,93
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	89.451.606.456	60.994.942.881	-28.456.663.575	-31,81
6	Doanh thu hoạt động tài chính	20.109.067.796	24.124.870.361	4.015.802.565	19,97
7	Chi phí tài chính	236.103.717	201.340.222	(34.763.495)	-14,72
8	Chi phí bán hàng			-	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	60.844.821.237	48.409.379.016	-12.435.442.221	-20,44
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	48.479.749.298	36.509.094.004	(11.970.655.294)	-24,69
11	Thu nhập khác	496.765.442	15.540.000	(481.225.442)	100,00
12	Chi phí khác	1.271.708.042	308.215.004	(963.493.038)	-75,76
13	Lợi nhuận khác	(774.942.600)	(292.675.004)	482.267.596	-62,23
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	47.704.806.698	36.216.419.000	(11.488.387.698)	-24,08
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.185.591.936	3.458.622.350	-2.726.969.586	-44,09
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	41.519.214.762	32.757.796.650	(8.761.418.112)	-21,10
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.827	1.656	(171)	-9,36

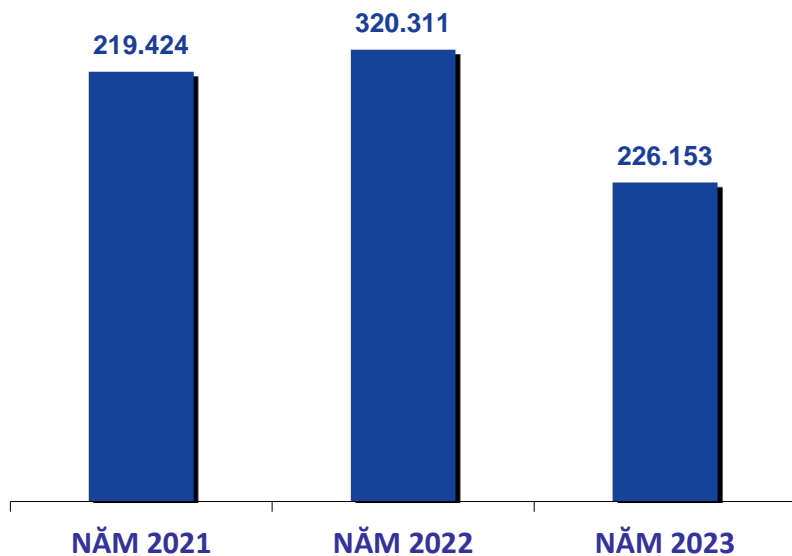




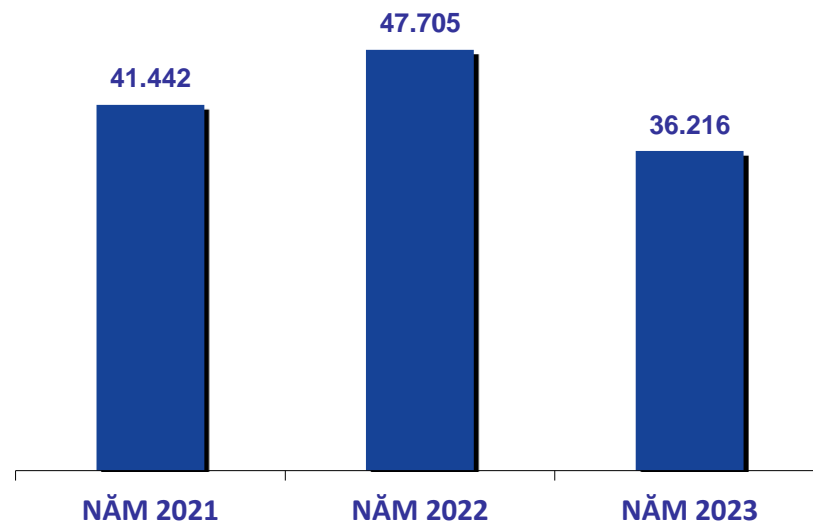
**EVNPECC4**

### 3. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH (t.t)

DOANH THU



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



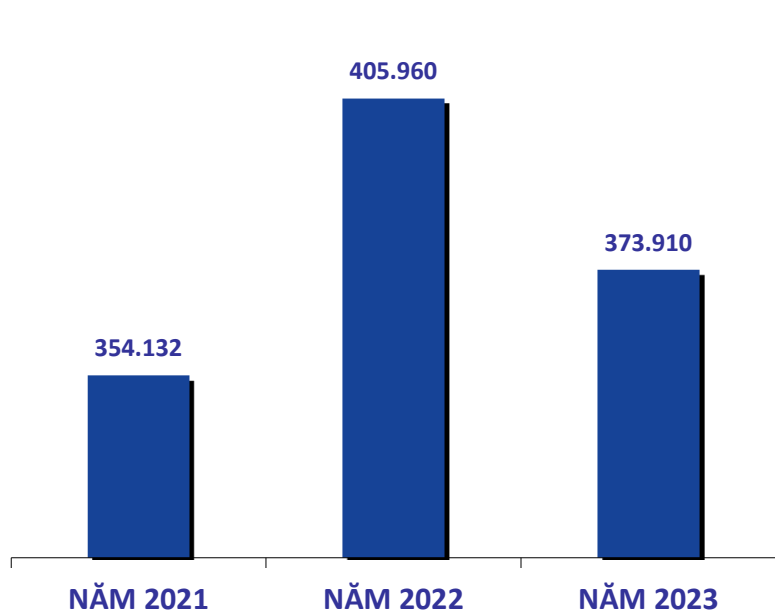




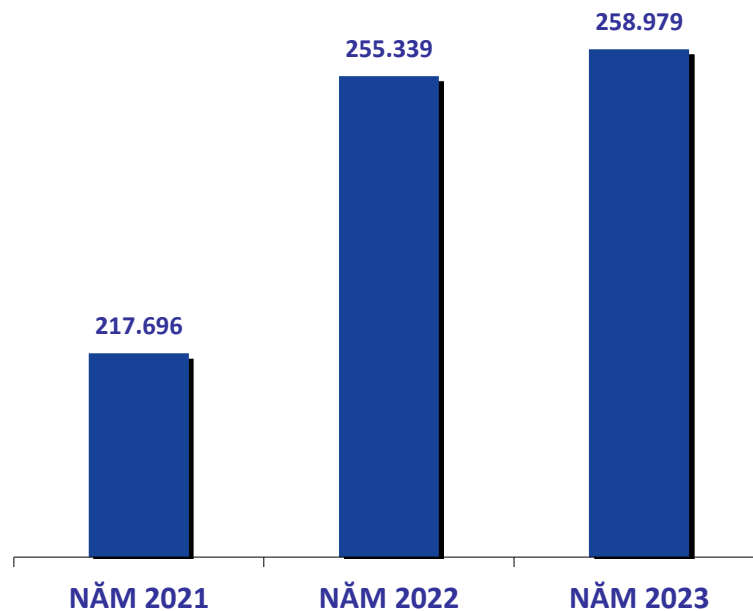
**EVNPECC4**

### 3. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH (t.t)

TỔNG TÀI SẢN



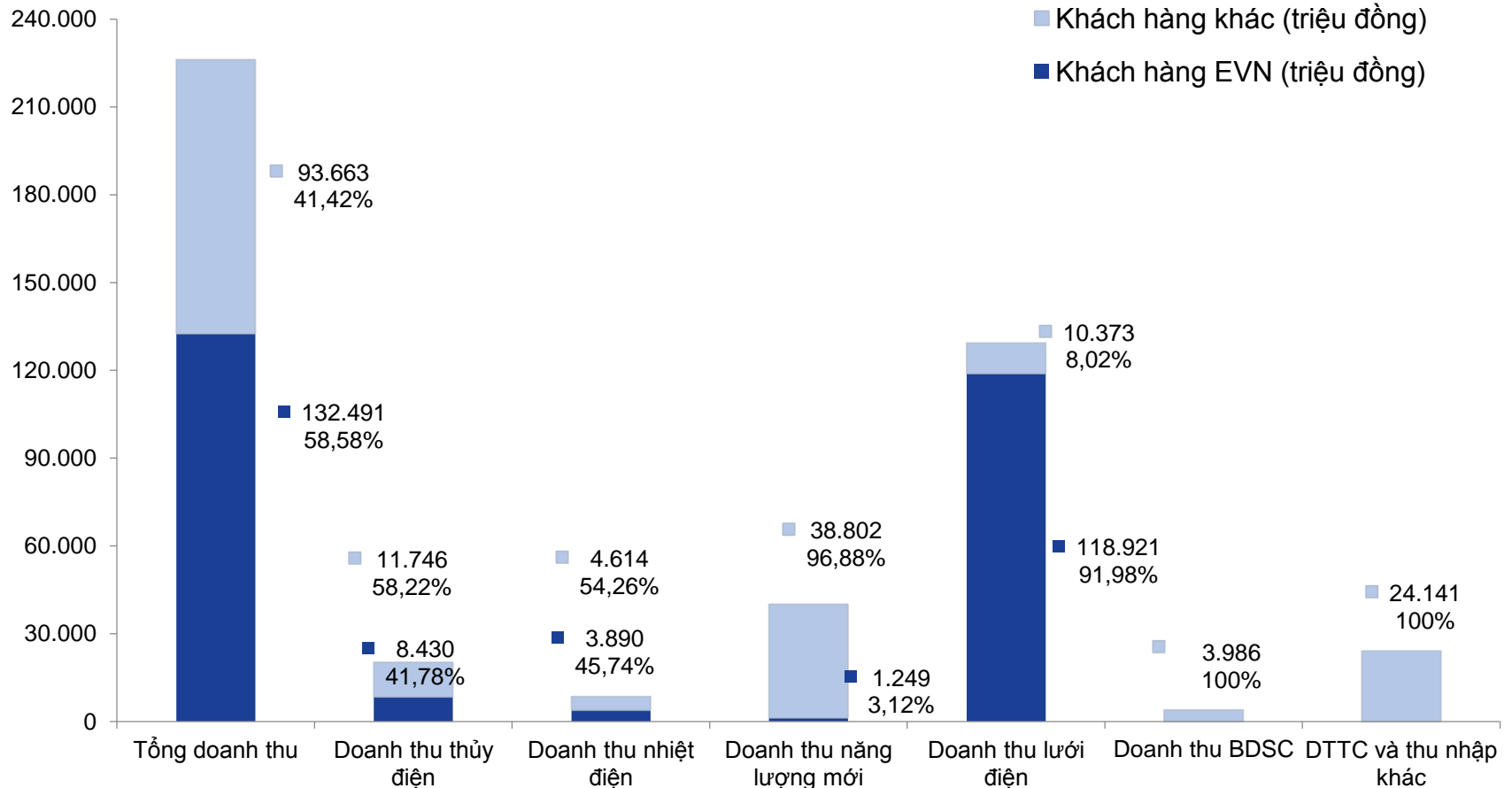
VỐN CHỦ SỞ HỮU





**EVN PECC4**

# CƠ CẤU DOANH THU NĂM 2023

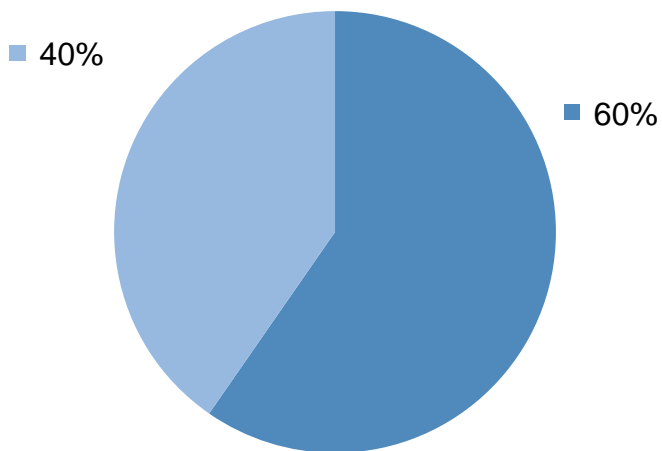




**EVNPECC4**

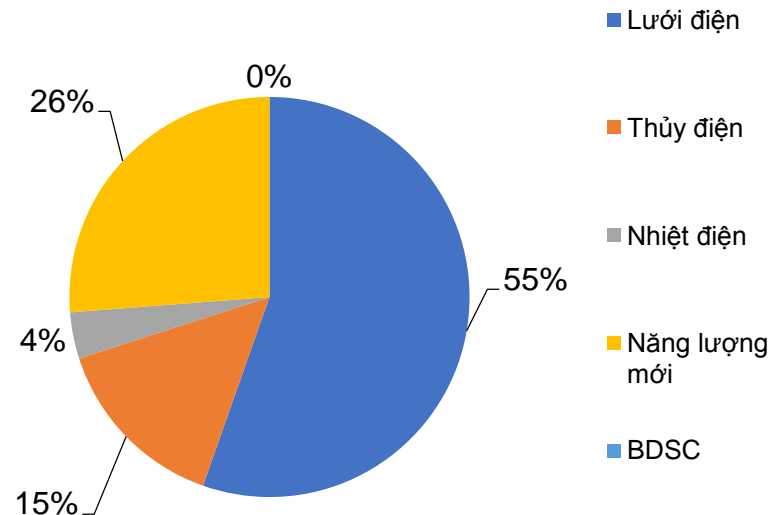
# 4. CÔNG NỢ ĐẾN NGÀY 31/12/2023

### Tỷ trọng công nợ Khách hàng



■ Tỷ trọng KH EVN    ■ Tỷ trọng KH khác

### Cơ cấu công nợ



■ Lưới điện

■ Thủy điện

■ Nhiệt điện

■ Năng lượng mới

■ BDSC

**EVNPECC4**

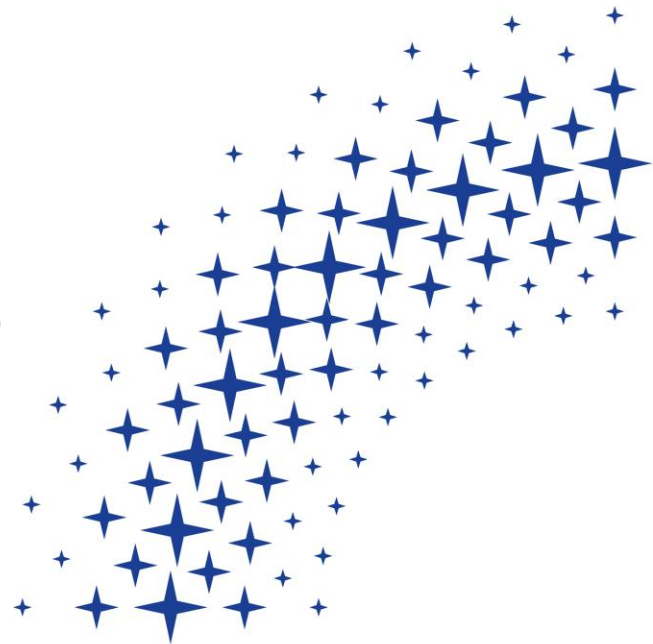
## 5. CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NĂM 2023

CHỈ SỐ	2023	2022	THAY ĐỔI
<b>A- Các tỷ suất thanh toán</b>			
Tỷ số thanh toán hiện hành	1,99	1,75	113,58%
Tỷ số thanh toán nhanh	1,91	1,70	112,80%
Tỷ số thanh toán tức thời	0,37	0,34	109,08%
<b>B- Các tỷ suất hoạt động</b>			
Vòng quay các khoản phải thu	1,15	1,92	59,61%
Vòng quay hàng tồn kho	16,13	34,34	46,97%
Hiệu suất sử dụng tài sản cố định	7,66	10,69	71,63%
<b>C- Các tỷ suất lợi nhuận</b>			
Tỷ suất lợi nhuận trên DT (ROS)	14,48%	12,96%	111,75%
Tỷ suất lợi nhuận trên TTS (ROA)	8,76%	10,23%	85,66%
Tỷ suất lợi nhuận trên VCSH (ROE)	12,65%	16,26%	77,79%
<b>D- Đòn bẩy tài chính</b>			
Tỷ số nợ	30,74%	37,10%	82,85%
Tỷ số tự tài trợ	69,26%	62,90%	110,12%
<b>E- Tỷ số giá thị trường</b>			
Thu nhập ròng trên cổ phiếu (EPS)	1.656	1.827	90,64%

# Trân trọng cảm ơn!

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**

Địa chỉ: 11 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa





**EVNPECC4**

Kiến tạo niềm tin

